

Bản án số: 45/2024/HS-ST

Ngày: 23-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Quách Văn Thành
- Bà Lý Thị The

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST- HS ngày 11/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tẩn D - Sinh năm 19xx.

Nơi cư trú: bản U, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tẩn X (đã chết) và bà Tẩn T - sinh năm 19xx; Bị cáo có vợ là Lò Thị H (đã ly hôn); Hiện tại bị cáo đang sống chung như vợ chồng với Pờ Mò N; Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/06/2023 cho đến nay (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Pờ Mò N - sinh năm 19xx

Nơi cư trú: Bản Ló M, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 20/6/2023, Tẩn D, sinh năm: 1989, một mình điều khiển xe ô tô BKS: 25A - xxxxx, nhãn hiệu Mitsubshi, màu trắng đi từ nhà ở bản U, xã T, huyện Mường Tè đến bản M, xã K để đón Pờ Mò N, sinh năm: 1996 để xuống Trung tâm y tế huyện Mường Tè khám thai. Đến khoảng 09 giờ ngày 21/6/2023 tại Trung tâm y tế huyện Mường Tè D gặp và nhờ một người đàn ông dân tộc Mông, lạ mặt đi mua hộ 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng hai mảnh nilon màu hồng với giá 500.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được Heroine D mang đi cất giấu vào dưới ghế phụ xe ô tô của D, sau khi cất giấu số Heroine xong D quay lại chỗ N, đến khoảng 17 giờ khi N khám xong, D dùng xe ô tô chở N đi vào trung tâm thị trấn Mường Tè để mua đồ. Đến hồi 17 giờ 00 phút, cùng ngày khi D đi đến khu vực Km 270+300 Quốc lộ 4H thuộc địa phận khu phố 9, thị trấn Mường Tè thì tổ công tác Công an huyện Mường Tè yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, do lo sợ nên D đã lấy gói Heroine mà D đang cất giấu ở ghế phụ ném ra ngoài. Hành vi ném gói Heroine của D đã bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu nhặt lên để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại đây, tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng nói trên theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 107/KLGD ngày 21/6/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 01 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Tẩn D có khối lượng là 2,73 gam.

Tại bản kết luận giám định số 818/KL-KTHS ngày 25/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận đối với vật chứng thu giữ của Tẩn D: 01 Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine

Tại bản cáo trạng số 153/CT-VKS-MT ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu đã truy tố Tẩn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội tuyên bố bị cáo Tẩn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Tẩn D

mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu huỷ 2,16 gam Heroine còn lại sau giám định; 02 mảnh nilon màu hồng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1/2 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại xe ATTAGE GLS biển kiểm soát 25A-062.66, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Tân D. Trả lại cho gia đình bị cáo 1/2 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại xe ATTAGE GLS biển kiểm soát 25A-062.66.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe vì là tài sản chung của gia đình bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa trình bày: Chị tuy không đăng ký kết hôn với bị cáo nhưng đã sống chung với bị cáo như vợ chồng từ đầu năm 2022 cho đến nay. Chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại xe ATTAGE GLS biển kiểm soát 25A-062.66 là tài sản chung của gia đình, chị có đóng góp tài sản và cùng chồng vay mượn anh em để mua chiếc xe trên. Khi bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội chị không biết, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho gia đình chị và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Tân D tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 17 giờ 00 phút, ngày 21/6/2023, tại Km 279+300, Quốc lộ 4H thuộc địa phận Khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Tẩn D đang có hành vi tàng trữ trái phép 2,73 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang và niêm phong vật chứng.

Bị cáo Tẩn D có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi tàng trữ trái phép 2,73 gam Heroine để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Tẩn D chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Do bị cáo là người nghiện chất ma túy, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định, gia đình là hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án: 2,16 gam Heroine là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành, 02 mảnh nilon màu hồng là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ. Chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại xe ATTAGE GLS biển kiểm soát 25A-062.66 là tài sản hình thành trong quá trình bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Pờ Mò N. Tiền mua xe là tiền bán trâu, thảo quả và vay mượn anh em, trong đó chị N có đóng góp và cùng bị cáo vay mượn, việc bị cáo dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội chị N không biết. Vì vậy Hội đồng xét xử cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1/2 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại xe ATTAGE GLS biển kiểm soát 25A-062.66, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Tần D. Trả lại cho gia đình bị cáo 1/2 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại xe ATTAGE GLS biển kiểm soát 25A-062.66.

[6]. Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà theo lời khai đó là người đã mua Heroine hộ bị cáo: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người này là ai nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xử lý.

Đối với Pờ Mò N, quá trình điều tra xác định N không biết việc D mua, tàng trữ trái phép chất ma túy nên N không đồng phạm với bị cáo.

[7]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ cận nghèo. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Tần D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Tần D 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/6/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 2,16 gam Heroine còn lại sau giám định; 02 mảnh nilon màu hồng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1/2 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại xe ATTAGE GLS biển kiểm soát 25A-062.66, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Tần D. Trả lại

cho gia đình bị cáo (đại diện là chị Pờ Mò N) 1/2 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại xe ATTAGE GLS biển kiểm soát 25A-062.66.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè được lập vào hồi 15 giờ 50 phút ngày 05 tháng 12 năm 2023)

4. Án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV LQ;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Xuân Huy